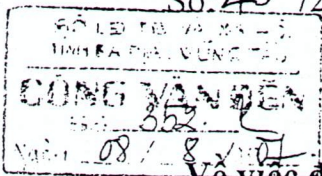


Số: 45 /2007/QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày 02/tháng 8 năm 2007.



QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh mức trợ cấp xã hội thường xuyên cho đối tượng bảo trợ xã hội và người từ 90 tuổi trở lên không có lương hưu, không có trợ cấp xã hội.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 07/2000/NĐ-CP ngày 09/3/2000 của Chính phủ về chính sách cứu trợ xã hội;

Căn cứ Nghị định số 30/2002/NĐ-CP ngày 26/3/2002 và Nghị định số 120/2003/NĐ-CP ngày 20/10/2003 của Chính phủ, quy định và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh người cao tuổi;

Căn cứ Nghị định số 168/2004/NĐ-CP ngày 20/9/2004 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2000/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 36/2005/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2005 của Bộ Lao động - TBXH, hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 30/2002/NĐ-CP và Nghị định số 120/2003/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 2585/2006/QĐ-UBND ngày 31/08/2006 của UBND Tỉnh về việc Phê duyệt Đề án giảm nghèo giai đoạn 2006-2010;

Xét đề nghị của liên Sở Lao động - Thương binh xã hội và Tài chính tại Tờ trình số 896/LS.LĐTBXH-TC ngày 25/5/2007 về việc đề nghị điều chỉnh mức trợ cấp xã hội thường xuyên cho đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng và người từ 90 tuổi trở lên không có lương hưu, không có trợ cấp xã hội,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Nay phê duyệt điều chỉnh mức trợ cấp xã hội thường xuyên từ 100.000 đ/người/tháng lên 150.000 đ/người/tháng cho đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng bao gồm: người già neo đơn, người tàn tật, trẻ mồ côi và người từ 90 tuổi trở lên không có lương hưu, không có trợ cấp xã hội theo điểm 2, mục III, Thông tư số 36/2005/TT-BLĐTBXH ngày 26/12/2005 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Nguồn kinh phí trợ cấp được tính trong kế hoạch ngân sách trích từ nguồn đảm bảo xã hội hàng năm giao cho các địa phương trực tiếp quản lý đối tượng thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND Tỉnh, Giám đốc các sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch - đầu tư, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các ban, ngành liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đối tượng được thụ hưởng chế độ trợ cấp căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
 - Văn phòng Chính phủ; (Đề b/c);
 - Cục Kiểm tra Văn bản-Bộ Tư pháp; "
 - Bộ Lao động-thương binh xã hội; "
 - TTr.TU, TTr.HĐND Tỉnh; "
 - Chủ tịch và PCT.UBND Tỉnh;
 - Đoàn ĐB Quốc hội Tỉnh; -
 - UB Mặt trận ở quốc Việt Nam Tỉnh;
 - Các Ban HĐND Tỉnh;
 - Sở Tư pháp;
 - Hội Người cao tuổi Tỉnh;
 - Đài PTTH, Báo BR-VT;
 - Trung tâm Công báo Tỉnh;
 - Lưu : VT-TH.
- V3@30/06/2007

TM.UBND TỈNH *Handwritten*
KT.CHỦ TỊCH



VÕ THÀNH KỲ